

Bản án số: 12/2021/HS-ST

Ngày: 15 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Nhâm;

Bà Chu Đức Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 19/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS, ngày 06/4/2021 đối với các bị cáo:

1. TR V L, sinh ngày 06/9/1970 tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tổ dân phố Y , TT NH, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Song Hào, sinh năm 1947 và bà Phạm Thị Sự, sinh năm 1948 (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Vinh, sinh năm 1976; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 1999;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 03/4/2020 có hành vi đánh bạc, bị Công an huyện Na Hang xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đồng tại Quyết định số: 68 ngày 27/4/2020 (Đã nộp tiền phạt ngày 04/6/2020).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. L TH GH, sinh ngày 25/11/1981 tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn N Ch, xã N Kh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lý Phúc Thanh, sinh năm 1959 và bà Lý Thị Lưu, sinh năm 1956; Chồng: Bàn Văn Phạm, sinh năm 1981; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 17/12/2019 có hành vi đánh bạc, bị Công an huyện Na Hang xử phạt vi phạm hành chính 1.250.000đồng tại Quyết định số: 17 ngày 09/01/2020 (Đã nộp tiền phạt ngày 02/02/2021).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. H TH H, sinh ngày 12/7/1980 tại thành phố Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tổ dân phố X, TT NH, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Minh Tiến (Đã chết) và bà Phạm Thị Dấu (Đã chết); Chồng: Võ Bình Thuận, sinh năm 1976 (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010; Anh, chị, em ruột: Không;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 17/12/2019 có hành vi sử dụng địa điểm do mình quản lý để chứa bạc và đánh bạc, bị Chủ tịch UBND huyện Na Hang xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000đồng về hành vi Chứa bạc và 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc tại quyết định số: 121 ngày 17/01/2020 (Đã nộp tiền phạt ngày 02/02/2021).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lự Quốc Cường, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, TT NH, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Có đơn xin xử vắng mặt.

+ Chị Phùng Thị Chiêu, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, TT NH, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Cháng Văn Chiêm, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố Khuôn Phuron, TT NH, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/01/2021, TR V L, H Th H và L Th Gh (đều có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) cùng với Lự Quốc Cường, đến quán bán hàng của Phùng Thị Chiêu ở khu vực Bến Thủy, thuộc tổ dân phố 6, TT NH, huyện Na Hang chơi. Quá trình ngồi chơi, những người nêu trên rủ nhau đánh bạc (không xác định được người khởi xướng). Sau đó L, H, Gh, Cường sử dụng bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở trong quán rồi cùng

nhau ngồi quây tròn lên chiếc sập gỗ kê ở trong quán đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm, cá cược mỗi ván 10.000đồng.

Cách thức đánh bạc được quy định như sau: Sử dụng một bộ bài Tú-lơ-khơ 52 lá bài, mỗi người chơi được chia 09 lá bài, riêng người đầu tiên đánh được chia 10 lá bài. Các lá bài còn lại xếp chồng lên để ở giữa chiếu cho mọi người lần lượt bốc đánh cho người kế bên 01 lá. Người kế bên có thể “ăn” tạo thành “phỏm” hoặc bốc 01 lá bài trên chiếu sau đó đánh ra cho người kế tiếp, cứ như thế cho đến khi hết số lá bài. Ván bài kết thúc khi có người “ù”, nếu không có ai “ù” thì hạ phỏm tính điểm, ai có số điểm ít nhất là người thắng. Nếu số điểm bằng nhau thì người hạ bài trước là người thắng. Tính điểm của ván bài bằng cách cộng điểm các lá bài lại với nhau, điểm được tính từ 01 đến 13 tương ứng: Lá bài có chữ “A” là 01 điểm, lá bài từ 02 đến 10 tính theo số trên lá bài, lá bài có chữ J, Q, K lần lượt là 11, 12 và 13 điểm. “Phỏm” là có 03 lá bài trở lên liên tiếp cùng chất hoặc cùng chữ, số với nhau. Bài “ù” là 09 lá bài trên tay người chơi đều tạo thành “phỏm”. Bài “cháy” là bài không có “phỏm”. Bị ăn chót là bị người kế bên ăn lá bài cuối cùng trước khi hạ “phỏm”. Người về nhất được hưởng của 03 người chơi còn lại mỗi người 10.000đồng/ván.

Đánh bạc được khoảng 10 phút, Cường đứng dậy ra ngoài nên Chiều vào thay. Đánh tiếp khoảng 02 đến 03 ván thì Cường quay lại, H nghỉ nên Cường tiếp tục vào ngồi thay vị trí của H để đánh bạc, khi nghỉ H cho Cường 20.000đồng. Mọi người đánh bạc đến 12 giờ cùng ngày thì nghỉ.

Ngày 26/01/2021, Công an huyện Na Hang nhận được đơn tố giác (đơn nặc danh) kèm bản ảnh tố giác việc đánh bạc tại quán bán hàng của Phùng Thị Chiều ở khu vực Bến Thủy thuộc tổ dân phố 6, TT NH, huyện Na Hang. Công an huyện Na Hang đã triệu tập TR V L, H Th H, L Th Gh, Lữ Quốc Cường, Phùng Thị Chiều đến trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc các bị cáo và các đối tượng nêu trên đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như trên.

Về số tiền các bị cáo và các đối tượng khai sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

- TR V L mang theo và sử dụng 50.000đồng vào mục đích đánh bạc. Đến khi nghỉ thua 20.000đồng, còn lại 30.000đồng.
- H Th H mang theo và sử dụng 50.000đồng vào mục đích đánh bạc. Đến khi nghỉ thắng 50.000đồng, cho Cường 20.000đồng, còn lại 80.000đồng.
- L Th Gh mang theo và sử dụng 50.000đồng vào mục đích đánh bạc. Đến khi nghỉ thua 40.000đồng, còn lại 10.000đồng.
- Lữ Quốc Cường sử dụng 40.000đồng để đánh bạc. Đến khi nghỉ thắng bạc có 80.000đồng và được H cho 20.000đồng.
- Phùng Thị Chiều mang theo và sử dụng 50.000đồng để đánh bạc. Đến khi nghỉ thua 30.000đồng, còn lại 20.000đồng.

Tổng số tiền các bị cáo và đối tượng nêu trên sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép là 240.000đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã thu giữ 240.000đồng, gồm thu giữ của H Th H 80.000đồng; TR V L 30.000đồng; L Th Gh 10.000đồng; Phùng Thị Chiêu 20.000đồng; Lự Quốc Cường 100.000đồng và 52 lá bài tú lơ khơ.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra các bị cáo: TR V L, H Th H, L Th Gh đã khai nhận toàn bộ hành vi bị truy tố.

Tại bản cáo trạng số 08/CT- VKSNH ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo về tội: Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo TR V L, H Th H và L Th Gh phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo TR V L từ 06 tháng đến 08 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo từ 5% đến 20% mức thu nhập của bị cáo theo kết quả xác minh (Xác minh là 3.500.000 đồng/tháng) trong thời gian chấp hành án để sung quỹ nhà nước; Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo H Th H từ 07 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo từ 5% đến 20% mức thu nhập của bị cáo theo kết quả xác minh (Xác minh là 3.500.000 đồng/tháng) trong thời gian chấp hành án để sung quỹ nhà nước;

Xử phạt bị cáo L Th Gh từ 07 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo từ 5% đến 20% mức thu nhập của bị cáo theo kết quả xác minh (Xác minh là 3.000.000 đồng/tháng) trong thời gian chấp hành án để sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo H Th H và L Th Gh không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 240.000 đồng

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các

Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Na Hang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Vật chứng thu giữ; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 12 giờ ngày 26/01/2021, tại quán bán hàng của Phùng Thị Chiêu ở khu vực Bến thủy Hồ thủy điện Tuyên Quang thuộc tổ dân phố 6, TT NH, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, TR V L, H Th H và L Th Gh (đều có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) cùng với Lự Quốc Cường đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng quân bài tú lơ khơ đánh phỏm với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 240.000 đồng. Hành vi của TR V L, H Th H và L Th Gh đã phạm vào tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội là đồng phạm giản đơn, không xác định được người khởi xướng. Do đó, vị trí, vai trò của các bị cáo là ngang bằng nhau.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và quyết định hình phạt.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Cả 03 bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, các bị cáo đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung có hiệu quả.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo HĐXX thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Đối với bị cáo TR V L có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, có mẹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính nguy hiểm của hành vi của 03 bị cáo là ngang nhau. Bị cáo TR V L có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn nên xử bị cáo Lâm ở mức hình phạt thấp hơn bị cáo H và bị cáo Ghén.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội. Loại hình phạt và mức án hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Theo xác minh thu nhập thì thu nhập Bình quân hàng tháng của bị cáo Lâm và bị cáo H là 3.500.000 đồng; Thu nhập bình quân hàng tháng của bị cáo Ghén là 3.000.000 đồng. Do đó cần khấu trừ 10 % thu nhập hàng tháng của từng bị cáo với mức thu nhập bình quân để sung quỹ nhà nước.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

HĐXX thấy bị cáo TR V L có tài sản để có thể thi hành án nên cần phạt bổ sung bằng hình phạt tiền với số tiền là 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo H Th H và L Th Gh không có tài sản gì có giá trị ngoài đồ dùng thiết yếu cho cuộc sống nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5]. Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã thu giữ số tiền: 240.000 đồng (Trong đó của bị cáo Lâm 30.000 đồng, bị cáo H 80.000 đồng, bị cáo Ghén 10.000 đồng, anh Cường 100.000 đồng và chị Chiền 20.000 đồng). Đây là số tiền sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, sung quỹ nhà nước

52 quân bài tứ lơ khơ là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc đã thu giữ không có giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Về án phí, quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo TR V L, H Th H và L Th Gh phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo TR V L 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ; Khấu trừ thu nhập của bị cáo 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) đồng/tháng trong thời gian chấp hành án để sung quỹ nhà nước; Phạt bổ sung bị cáo TR V L 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H Th H 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thu nhập của bị cáo 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) đồng/tháng trong thời gian chấp hành án để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo L Th Gh 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thu nhập của bị cáo 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng/tháng trong thời gian chấp hành án để sung quỹ nhà nước.

Giao các bị cáo TR V L và H Th H cho Ủy ban nhân dân TT NH, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân TT NH nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo L Th Gh cho Ủy ban nhân dân xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Năng Khả nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2. Về Vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 240.000 (Hai trăm bốn mươi nghìn) đồng (Trong đó thu giữ của bị cáo Lâm 30.000 đồng, bị cáo H 80.000 đồng, bị cáo Ghén 10.000 đồng, anh Cường 100.000 đồng và chị Chiều 20.000 đồng. Số tiền đang được quản lý tại sổ tài khoản 3949.0.1065086.0000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Na Hang mở tại Kho bạc nhà nước huyện Na Hang).

Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ thu giữ (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 19/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Na hang, tỉnh Tuyên Quang).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo TR V L, H Th H và L Th Gh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo TR V L, H Th H và L Th Gh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND huyện Na Hang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; Đương sự;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Anh Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đức Nhâm Chu Đức Hoài

Phan Anh Thành

